

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP VBPB&TDTHPL

Trà Vinh, ngày tháng 6 năm 2021

V/v hướng dẫn và giới thiệu mô hình, cách làm về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; Báo Trà Vinh;
- Các trường: Chính trị Trà Vinh và Đại học, Cao đẳng;
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Trà Vinh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục thuế tỉnh; Ban quản lý Khu kinh tế;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian qua, nhìn chung các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã làm tốt công tác triển khai, quán triệt bằng nhiều hình thức đến cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, người lao động và Nhân dân về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước¹. Trong đó có nhiều mô hình, cách làm hay, hiệu quả thiết thực như PBGDPL trực tiếp, trên phương tiện tuyên thông và thông tin đại chúng, đăng tải thông tin pháp luật trên Cổng/Trang/Chuyên mục PBGDPL, tổ chức phiên tòa giả định, biên soạn cấp phát tài liệu, tờ gấp pháp luật... Từ đó, công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật từng bước đạt nhiều kết quả quan trọng, thiết thực, hiệu quả, góp phần quan trọng đưa chủ trương, chính sách, pháp luật đi vào cuộc sống. Nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, người lao động và Nhân dân trong cuộc sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật được nâng lên. Người dân được tiếp cận nhiều thông tin pháp luật bằng nhiều hình thức, có ý thức chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật để tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

¹Nhất là các văn bản như: Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 23/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL của UBND tỉnh ban hành để triển khai, tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh...

Về các nội dung PBGDPL được các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của ngành, của từng lĩnh vực và địa phương, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm... để tổ chức tuyên truyền, PBGDPL bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, trong đó có những mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả đã góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào đời sống xã hội.

Hoạt động tuyên truyền, PBGDPL thông qua công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở đạt nhiều kết quả quan trọng, từng bước đi vào thực chất, hiệu quả, có nhiều mô hình, cách làm hay, hiệu quả. Tỷ lệ hòa giải thành, số lượng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm đạt hiệu quả đáng kể, cụ thể: Năm 2017, toàn tỉnh có 88/106 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt 83%); năm 2018, toàn tỉnh có 98/106 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt 92,45%); năm 2019, toàn tỉnh có 104/106 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt 98,11%); năm 2020 toàn tỉnh có 101/106 xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt 95,3%); tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở so với giai đoạn trước năm 2015, tăng lên cụ thể: Năm 2016 hòa giải thành 1.813 vụ, việc đạt tỷ lệ 68,4%; năm 2017 hòa giải thành 1.474 vụ, việc đạt tỷ lệ 71,5%; năm 2018 hòa giải thành 1.231 vụ, việc đạt tỷ lệ 75,3%; năm 2019 tỷ lệ hòa giải thành 1.247 vụ, việc đạt tỷ lệ 80,24%; năm 2020 tỷ lệ hòa giải thành 1.353 vụ, việc đạt tỷ lệ 79,87%.

Hiện nay, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, các hoạt động PBGDPL trực tiếp gặp khó khăn, do đó để tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2021 đạt hiệu quả theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Qua theo dõi, quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật có các mô hình, cách làm hay, sáng tạo hiệu quả sau đây, Sở Tư pháp giới thiệu và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

1. Mô hình PBGDPL có hiệu quả

- PBGDPL trên các phương tiện truyền thông, thông tin đại chúng như:

+ Phối hợp với cơ quan, đơn vị báo, đài (Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Đài Truyền thanh, Trạm truyền thanh, các loa tuyên thanh ở cơ sở) xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, biên tập, đưa tin, bài, tài liệu, video clip để tuyên truyền, PBGDPL thường xuyên. Trong đó mô hình tuyên truyền, PBGDPL luật trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở được đánh giá cao, hiệu quả thiết thực nhất là trong thời điểm phòng, chống đại dịch Covid-19.

+ Biên tập, cung cấp tài liệu về nội dung cơ bản những quy định pháp luật, viết bài đưa tin, cung cấp tài liệu... đăng tải thường xuyên trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Công/Trang/Chuyên mục PBGDPL của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Ứng dụng mạng xã hội như xây dựng Trang Zalo, Facebook, Fanpage, youtube... để truyền thông, chia sẻ, kết nối thông tin, đăng tải tài liệu, đưa tin bài, hoạt động về PBGDPL theo quy định pháp luật.

+ Tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật, đối thoại chính sách, tư vấn pháp luật trực tiếp.

- Biên soạn, cấp phát tài liệu, tờ gấp pháp luật có nội dung ngắn gọn, trọng tâm, minh họa hình ảnh, xem dễ hiểu, dễ nhớ để cấp phát đến các nhóm đối tượng, địa bàn cần tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền và trợ giúp pháp lý cho đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao. Treo băng rôn, khẩu hiệu, pano,... tại nơi trụ sở làm việc, các trường học, khu dân cư, tuyến đường chính...

- Phổ biến pháp luật thông qua các Câu lạc bộ (CLB), tổ, hội, nhóm như CLB pháp luật... ở địa phương.

- Mô hình phổ biến pháp luật bằng hình thức tổ chức “Phiên tòa giả định”.

2. Mô hình, cách làm về công tác hòa giải ở cơ sở có hiệu quả

- Nơi nào mà cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác hòa giải ở cơ sở; quan tâm phân bổ kinh phí đảm bảo cho hoạt động hòa giải ở cơ sở; khen thưởng kịp thời tổ hòa giải và hòa giải viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động hòa giải ở cơ sở để động viên, khuyến khích họ tham gia tốt hòa giải ở cơ sở thì nơi đó công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện tốt và tỷ lệ hòa giải thành đạt tỷ lệ cao.

- Đối với vụ, việc tranh chấp về đất đai nhất là tranh chấp về ranh đất, thửa đất... nếu người dân yêu cầu hòa giải ở cơ sở mà tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận đưa ra hòa giải thì hầu hết hòa giải khó thành, vì đa số các tổ hòa giải ở cơ sở thiếu những điều kiện cơ bản liên quan đất đai,...Tuy nhiên, khi phát sinh vụ, việc này nếu tổ hòa giải ở cơ sở nhận thấy cần giúp các bên tháo gỡ, xóa bỏ tranh chấp, mâu thuẫn thì tiến hành xác minh, khảo sát nắm rõ tình hình tranh chấp, qua đó áp dụng biện pháp vận động, thuyết phục, phân tích dựa trên cơ sở pháp luật và đạo đức xã hội, phong tục, tập quán, khuyên nhủ các bên ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức, có lý, có tình,... để các bên tranh chấp tự hòa giải (không đưa ra hòa giải). Trường hợp vận động các bên không tự hòa giải được thì tổ hòa giải hướng dẫn họ gửi đơn đến Ủy ban nhân dân nơi có đất tranh chấp để yêu cầu hòa giải. Tổ hòa giải nào thực hiện được tốt việc này thì không bị kéo giảm tỷ lệ hòa giải thành của tổ hòa giải và thực hiện đúng quy định Điều 202 Luật đất đai năm 2013.

- Đối với vụ, việc tranh chấp có tính chất phức tạp, tổ hòa giải ở cơ sở kịp thời báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cán bộ, công chức chuyên môn

của xã như tư pháp – hộ tịch, địa chính, tài chính... phối hợp chặt chẽ ngay từ bước đầu với thành viên “Tổ hòa giải ở cơ sở” trong việc hỗ trợ thu thập, xác minh thông tin, hướng dẫn quy trình hòa giải... Đồng thời, tăng cường trách nhiệm của cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp xã với công tác hòa giải ở cơ sở; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên tham gia tích cực vào hoạt động hòa giải, tạo ra những mô hình, cách làm mới hiệu quả góp phần giúp cho hoạt động tổ hòa giải ở cơ sở tại địa phương có hiệu quả, chất lượng, tỷ lệ hòa giải thành đạt tỷ lệ cao.

3. Cách làm đổi mới, sáng tạo về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Địa phương nào có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn giữa Phòng Tư pháp và UBND cấp xã để triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời 05 Tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thì đảm bảo số lượng cấp xã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật càng cao.

- Công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã nêu thực hiện tốt vai trò tham mưu đầy đủ, kịp thời cho Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo, triển khai thực hiện nhất là phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức chuyên môn phụ trách từng chỉ tiêu, tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật thường xuyên đổi mới, sáng tạo cách thức thực hiện để đạt điểm tối đa của từng chỉ tiêu, tiêu chí thì đảm bảo được đánh giá, công nhận xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trên đây là hướng dẫn, giới thiệu mô hình, cách làm về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, vận dụng, tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến Sở Tư pháp (điện thoại 3866409) để tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PBGDPL- BTP (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Lê Thanh Bình, PCT UBND tỉnh, CT Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (b/c);
- GD, các PGD STP (đề biết);
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố (t/h);
- UBND các xã, phường, thị trấn trong tỉnh;
- Lưu: VT, VBPB&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Hoàng Khâm